

Bản án số: 18/2021/HS-ST
Ngày 23-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Yêu.

Bà Lương Thị Diệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn S**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1999; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Lò Văn S, sinh năm 1977 và con bà Lý Thị D, sinh năm 1977; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 08/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Anh Lò Văn Tr - sinh năm: 1972. Trú tại: Bản N, xã B, huyện T, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn S và Lò Văn Tr cùng làm thuê tại bản Tân Hợp, xã Sơn Bình, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. Do muốn có Heroine sử dụng thỏa mãn cơn nghiện nên khoảng 13 giờ ngày 29/6/2021, S rủ Tr đi chơi cùng, Tr đồng ý nhưng S không nói cho Tr biết mục đích đi mua Heroine. Sau đó Tr lấy xe mô tô của mình chở S

đi theo hướng từ bản Tân Hợp, xã Sơn Bình, huyện Tam Đường đến huyện Tân Uyên. Khi Tr và S đi đến huyện Tân Uyên thì Tr hỏi S “Bây giờ đi đâu”, S trả lời “Bác cứ đi đi rồi cháu khác chỉ đường cho”. Sau đó, S chỉ đường cho Tr đi đến khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, thì S bảo Tr dừng xe ở ngoài đường đợi, để S đi có việc, Tr đồng ý. Rồi S đi bộ vào trong bản Noong Thăng được khoảng 10 mét thì gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân lai lịch ở ngoài đường, qua trao đổi S mua được của người phụ nữ này 03 gói Heroine, mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh, cả ba gói được gói chung với nhau bằng một mảnh nilon màu xanh ở lớp ngoài cùng với số tiền 600.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, S cầm ở tay Tr rồi quay lại chỗ Tr đang đứng đợi và bảo Tr đi về nhưng không nói cho Tr biết việc S vừa mua và đang cất giấu Heroine trên người. Sau đó, Tr điều khiển xe mô tô chở S đi về, khi đi đến khu vực bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên kiểm tra, phát hiện, thu giữ ở tay Tr của Lò Văn S 03 gói Heroine, mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh, cả 03 gói được gói chung bằng một mảnh nilon màu xanh ở lớp ngoài cùng có tổng khối lượng là 0,66 gam.

Ngày 29/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập Hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số 66/KL-TCGD ngày 29/6/2021 của người giám định tư pháp, kết luận 03 gói Heroine trong đó mỗi gói đều được gói bằng mảnh nilon màu xanh, cả 03 gói được gói chung bằng một mảnh nilon màu xanh ở lớp ngoài cùng thu giữ của Lò Văn S có tổng khối lượng là 0,66 gam.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã trích 0,11 gam trong tổng số 0,66 gam chất bột khô, màu trắng đục thu giữ của Lò Văn S theo S khai nhận là Heroine gửi giám định. Tại kết luận giám định số 584/GĐ-KTHS ngày 06/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “01 (một) mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKS-TU ngày 14/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lò Văn S về tội “Tàng trữ Tr phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản kết luận điều tra và bản cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ Tr phép chất ma túy”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Hồi 15 giờ 45 phút, ngày 29/6/2021, tại bản Bút Dưới, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S đang tàng trữ trái phép 03 gói Heroine có tổng khối lượng 0,66 gam, mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; trình độ học vấn thấp, là người đồng bào dân tộc thiểu số.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo có ông nội, ông ngoại có công với Nhà nước, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian trên mức khởi điểm của khung hình phạt để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: 0,55 gam Heroine còn lại sau giám định; 04 mảnh nilon màu xanh xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,66 gam Heroine, Lò Văn S khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lò Văn Tr là người đi cùng Lò Văn S đến bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, quá trình điều tra xác định Tr chỉ được S rủ đi chơi. Việc S đi tìm mua và cất giấu Heroine trên người thì Tr không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 01 năm 05 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,55 gam Heroine; 04 mảnh nilon màu xanh.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 05 phút ngày 16/11/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên)

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Oanh